TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 10-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phương Tín

2. Bà Nguyễn Thị Minh Thư

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hữu Đức.- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh N, tên gọi khác: Bi; giới tính: nữ; sinh năm: 1992; tại: Trà Vinh; hộ khẩu thường trú: đường LL, Phường B, quận GV, Thành phố H; chỗ ở: đường QS, Phường MM, Quận XI, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: 12/12; con ông Huỳnh Phát Đạt và bà Trần Thị Thúy Diễm; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/11/2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 24/11/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 cùng Công an Phường 11 Quận 11 kiểm tra nhà ngăn phòng cho thuê số 111 đường Quân sự, Phường 11, Quận 11. Tại phòng 5B do bị cáo Huỳnh N thuê ở, phát hiện một hộp nhựa màu đen để dưới bàn có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và các dụng cụ sử dụng ma túy. Như khai nhận tinh thể không màu là ma túy dạng hàng đá nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 đã thu giữ và đưa về Công an Phường 11, Quận 11 lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 34/KLGĐ-H ngày 11/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Gói niêm phong, bên

trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký ghi tên Huỳnh N và hình dấu trong Công an Phường 11, Quận 11 gửi đến giám định có khối lượng 1,1298g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Sau giám định còn lại khối lượng 0.9063g.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Huỳnh N khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 24/11/2017 bị cáo N đang ở cùng với bạn trai là Đỗ Huy Trung tại phòng 5B nhà cho thuê số 111 đường Quân sự, Phường 11, Quận 11. Tại đây, cả hai có lấy ma túy ra để sử dụng, phần còn lại của gói ma túy bị cáo N đem cất vào trong hộp nhựa màu đen để dưới gầm bàn. Sau khi sử dụng xong thì Đỗ Huy Trung đi ra ngoài và còn bị cáo N ở trong phòng. Đến khoảng 20 giờ 45 phút thì Công an Quận 11 vào kiểm tra phát hiện có ma túy nên bắt giữ. Bị cáo N khai bị cáo và Đỗ Huy Trung quen nhau từ tháng 6/2016, làm chung với nhau tại phòng tập thể hình ở số 184 đường Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, đến tháng 9/2016 cả hai thuê nhà ở cùng ở chung với nhau tại số 111 đường Quân sự, Phường 11, Quận 11 và có sử dụng ma túy chung với nhau tại đây. Những lần sử dụng ma túy, Đỗ Huy Trung đều đem ma túy ra để cả hai cùng sử dụng.

Đỗ Huy Trung khai nhận: Trung có quen với bị cáo N vào tháng 6/2016, sau đó vào tháng 9/2016 cả hai ở cùng với nhau tại phòng 5B nhà cho thuê số 111 đường Quân sự, Phường 11, Quận 11 do bị cáo N đứng ra thuê. Vào sáng ngày 24/11/2017, Trung đi làm ở phòng tập thể hình số 184 đường Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, sau đó đến chiều tối khoảng 19 giờ 00 thì về nhà tại phòng 5B nhà cho thuê số 11 đường Quân sự, Phường 11. Quận 11 ăn cơm cùng với bị cáo N. Đến khoảng 19 giờ 30 phút thì đi làm tiếp và nghỉ lại ở phòng tập thể hình. Sáng hôm sau Trung mới biết Huỳnh N bị công an bắt. Đỗ Huy Trung hoàn toàn không biết trong phòng của bị cáo N có ma túy và không sử dụng chung ma túy với Như.

Do lời khai của Đỗ Huy Trung và lời khai của bị cáo N có mâu thuẫn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho Trung và bị cáo N đối chất với nhau. Kết quả qua đối chất không làm rõ được mâu thuẫn này.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định;
- 01 hộp nhựa màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 quẹt gas;
- 02 máy điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng; Số tiền 1.700.000 đồng là tài sản cá nhân của Như;
- 01 xe môtô biển số 59E1-260.16, qua xác minh, chủ sở hữu của Quỳnh Như không liên quan đến vụ án.

Bản cáo trạng số: 25/Ctr-VKS ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố các bị cáo Huỳnh N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N thừa nhận số ma túy thu giữ tại phòng số 5B nhà cho thuê số 11 đường Quân Sự, Phường 11, Quận 11 là của Như tàng trữ chưa sử dụng hết.

Trong phần luận tội, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 kiểm tra toàn diện các chứng cứ của vụ án, kiểm tra các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đã kết luận có đủ căn cứ để truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) có mức hình phạt từ 02 đến 07 năm tù, cao hơn quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, tuy nhiên mức định lượng để đủ căn cứ cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là 01 gram Methamphetamine thì nhẹ hơn so với quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là 0,1gram Methamphetamine. Hành vi của bị cáo N thực hiện trước ngày 01/01/2018 vì vậy vẫn áp dụng Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) truy tố, xét xử đối với bị cáo N là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình căn cứ thêm điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3, Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp nhựa màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 quẹt gas;

02 máy điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng; Số tiền: 1.700.000 đồng là tài sản cá nhân của Như; 01 xe môtô biển số 59E1-260.16 là tài sản cá nhân của bị cáo N không liên quan đến vụ án thì trả lại cho bi cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Bị cáo Huỳnh N có hành vi tàng trữ 1,1298 gram ma túy thể rắn loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, vi phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý thuộc gây nghiện của Nhà nước. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 và khoản 3, Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó áp dụng điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn phải đi ở trọ, không còn tài sản nào khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Huy Trung, ngoài lời khai của Huỳnh N không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh số ma túy thu giữ tại Phòng 5B là của Trung nên không có cơ sở để truy cứu trách hiệm hình sự đối với Trung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 và khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Huỳnh N 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 24/11/2017.

Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong (đã gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh để giám định), 01 quẹt gas, 01 hộp nhựa màu đen; 02 dụng cụ sử dụng ma túy (ống thủy tinh đầu phễu tròn).

Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng; 01 xe máy hiệu

Nozza màu vàng biển số 59E1-260.16, số tiền: 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

(Theo Lệnh nhập kho số 15/LNK-CSHS ngày 28/11/2017)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Huỳnh N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND – VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Bích Duyên